

QUYẾT ĐỊNH

thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả;
- Căn cứ Kết luận số 114-KL/BCĐ, ngày 11/01/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, tiến độ triển khai tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và đề xuất kết thúc hoạt động của ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy khối ở Trung ương và địa phương, lập 4 đảng mới trực thuộc Trung ương và 2 đảng bộ mới trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 18-QC/TU, ngày 19/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Kết luận số 473-KL/TU, ngày 07/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Nghệ An;
- Căn cứ Đề án số 46-ĐA/TU, ngày 11/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An trực thuộc Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, có chức năng lãnh đạo toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; công tác tổ chức, cán bộ theo quy định về phân cấp quản lý; công tác xây dựng Đảng, công tác quần chúng trong Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nhiệm kỳ Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An là nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An chính thức đi vào hoạt động từ ngày 13/02/2025.

Điều 2. Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (tại thời điểm thành lập) gồm có 67 tổ chức cơ sở đảng và 7.346 đảng viên (có Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo).

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, điều kiện hoạt động của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An thực hiện theo quy định của Ban Bí thư.

Điều 4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, các cấp ủy và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn, phối hợp trong việc chuyển giao, tiếp nhận tổ chức đảng, đảng viên; sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, trụ sở làm việc, tài sản, tài chính, hồ sơ, tài liệu, con dấu và các vấn đề khác theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc; các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *l*

Nơi nhận:

- Như Điều 5,
- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (5 bản),
- Huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy (TH),
- Phòng Tổng hợp Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. *y*

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Đức Trung



PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH CHUYỂN GIAO 51 TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY KHỎI CÁC CƠ QUAN TỈNH VỀ TRỰC THUỘC ĐẢNG BỘ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

(kèm theo Quyết định số 3254-QĐ/TU, ngày 12/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	TÊN TỔ CHỨC ĐẢNG	SỐ LƯỢNG ĐẢNG VIÊN
1	Văn phòng UBND tỉnh	94
2	Sở NN và Phát triển nông thôn	635
3	Sở Y tế	267
4	Sở Văn hóa và Thể thao	228
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	209
6	Sở Giao thông vận tải	171
7	Sở Khoa học và Công nghệ	130
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	135
9	Sở Tài chính	96
10	Sở Xây dựng	85
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	81
12	Sở Nội vụ	78
13	Sở Tư pháp	74
14	Sở Công Thương	63
15	Sở Kế hoạch và Đầu tư	54
16	Sở Thông tin và Truyền thông	27
17	Sở Du lịch	24
18	Sở Ngoại vụ	16
19	Vườn Quốc gia Pù Mát	67
20	Trường Đại học Kinh tế	147
21	Trường Đại học Y khoa Vinh	356
22	Trường Cao đẳng Sư phạm	139
23	Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật	53
24	Trường Cao đẳng Việt Đức	69

25	Trường Cao đẳng Kỹ thuật CN Việt Nam - Hàn Quốc	86
26	Trường Cao đẳng Thương mại - Du lịch	86
27	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh	47
28	Thanh tra tỉnh	48
29	Trung tâm Xúc tiến ĐT, TM&DL tỉnh	28
30	Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam	56
31	Ban Dân tộc	24
32	Nhà Xuất bản	9
33	Nhà khách Nghệ An	25
34	Đài Phát thanh và Truyền hình	121
35	Kho Bạc Nhà nước tỉnh	82
36	Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước	54
37	Chi nhánh Ngân hàng phát triển	34
38	Bảo hiểm xã hội tỉnh	139
39	Cục Dự trữ Nhà nước Nghệ Tĩnh	95
40	Cục Hải quan	184
41	Cục quản lý thị trường tỉnh	93
42	Cục Thống kê	34
43	Cục Thuế	776
44	Cục Thi hành án dân sự tỉnh	41
45	Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 4	21
46	Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VI	14
47	Chi cục Thú y vùng III	18
48	Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Bắc Trung Bộ	16
49	Trung tâm Bảo vệ Thực vật vùng Khu IV	12
50	Liên minh Hợp tác xã	16
51	Cơ quan Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh	25 (tại thời điểm hiện tại)
	Tổng	5,482



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 2
ĐANH SÁCH CHUYỂN GIAO 16 TỔ CHỨC ĐẢNG
TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY KHỐI DOANH NGHIỆP VỀ
TRỰC THUỘC ĐẢNG BỘ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
(kèm theo Quyết định số 3254-QĐ/TU, ngày 12/02/2025
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	TÊN TỔ CHỨC ĐẢNG	Trong đó	
		Tổng số chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở	Tổng số đảng viên
I	Doanh nghiệp có vốn Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ		
1	Công ty Điện lực Nghệ An	35	605
2	Công ty Xăng dầu Nghệ An	15	289
3	Văn phòng Bưu điện tỉnh Nghệ An	10	116
4	VNPT Nghệ An	12	195
5	Ngân hàng Chính sách Xã hội Nghệ An	4	41
6	Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Nghệ An		36
7	Công ty TNHH 1 TV ĐT XD PT Hạ tầng Nghệ An		15
8	Công ty TNHH1 TV Xổ số Kiến thiết Nghệ An		17
9	Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Nam Nghệ An	7	137
10	Công ty TNHH1TV Thủy lợi Bắc Nghệ An	7	175
11	Công ty TNHH 1 TV Thủy lợi Tây Bắc Nghệ An	4	52
12	Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Tây Nam Nghệ An		41
13	Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Phủ Quỳ		22
14	Công ty TNHH 1TV Lâm nông nghiệp Sông Hiếu	8	97
II	Doanh nghiệp có vốn Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ		
15	Công ty Cổ phần QL & XD GT Thủy bộ Nghệ An		14
16	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Chè Nghệ An		12
	TỔNG	102	1864